

Số: 2048/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 20 tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề cương, nhiệm vụ và dự toán dự án: Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2009/TTLT-BTC-BTN&MT ngày 05/3/2009 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp đối với các nhiệm vụ chi thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch các sản phẩm chủ yếu; Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Xét đề nghị của: Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định đề cương dự án số 704/BC-SKHĐT ngày 06/12/2016; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 625/TTr-TNMT ngày 17/11/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương, nhiệm vụ, dự toán dự án “Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” với nội dung như sau:

**1. Tên dự án:** Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Tài nguyên và Môi trường.

**3. Phạm vi thực hiện:** Trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

#### **4. Mục tiêu điều chỉnh, bổ sung quy hoạch:**

a) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 78/2007/QĐ-UBND ngày 07/9/2007 để đánh giá thực trạng hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, đồng thời xác định trữ lượng nguồn tài nguyên khoáng sản và nhu cầu khoáng sản cần thăm dò, khai thác cho ngành công nghiệp khai khoáng của tỉnh, đảm bảo phù hợp với định hướng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

b) Xác định các mỏ đã được điều tra thăm dò; các mỏ, khu vực và loại khoáng sản cần đầu tư thăm dò địa chất; các mỏ, loại khoáng sản huy động vào khai thác nhằm bổ sung vào quy hoạch một số khu vực theo nhu cầu sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Đưa ra khỏi quy hoạch các mỏ đã kết thúc khai thác; các mỏ có quy mô nhỏ, khu vực khoáng sản không còn phù hợp.

c) Đề xuất giải pháp quản lý, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, có hiệu quả và bền vững nguồn tài nguyên khoáng sản, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường của tỉnh thời gian tới.

#### **5. Nhiệm vụ điều chỉnh, bổ sung quy hoạch:**

- Điều tra, thu thập bổ sung các thông tin, tài liệu; tổng hợp, phân tích, đánh giá tổng quan về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang.

- Đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch kỳ trước và thực trạng hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Phân tích, đánh giá, dự báo các yếu tố tác động đến hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Từ kết quả thực hiện quy hoạch và đánh giá thực trạng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang, kết hợp với điều tra, khảo sát, xác định các yếu tố tác động và nhu cầu sử dụng khoáng sản trong thời gian tới; tiến hành xác định lại quan điểm, mục tiêu làm căn cứ điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đánh giá tác động của điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đến kinh tế - xã hội và môi trường.

- Xây dựng các giải pháp và tổ chức thực hiện quy hoạch.

- Xây dựng báo cáo thuyết minh tổng hợp và các tài liệu có liên quan:

+ Xây dựng báo cáo thuyết minh tổng hợp điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Xây dựng Bản đồ hiện trạng và bản đồ điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, tỷ lệ 1/50.000. Bản đồ các khu vực cấp phép hoạt động khoáng sản 1:10.000.

## 6. Nội dung đề cương điều chỉnh, bổ sung quy hoạch:

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

## 7. Sản phẩm giao nộp

- Báo cáo thuyết minh tổng hợp điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030: 10 bộ.

- Bản đồ hiện trạng và bản đồ điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tỷ lệ 1/50.000: 10 bộ.

- Đĩa CD hoặc USB lưu trữ toàn bộ các dữ liệu: 10 bộ.

8. Dự toán kinh phí: Tổng kinh phí thực hiện 838.363.000 đồng (Tám trăm ba mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn đồng)

9. Nguồn vốn: Sự nghiệp Ngân sách tỉnh.

10. Thời gian điều chỉnh, bổ sung quy hoạch: năm 2016, 2017.

**Điều 2.** Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện lập quy hoạch theo đúng đề cương được duyệt tại Quyết định này, đảm bảo hiệu quả, chất lượng và tuân thủ theo đúng các Quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương, Sở Xây dựng; Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + CVP, PVPĐT, XD, CN;
- + Lưu: VT, TN. Thăng.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Linh

**Phụ lục: Nội dung đề cương, nhiệm vụ điều chỉnh, bổ sung quy hoạch  
thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang  
đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**



*(Kèm theo Quyết định số 2048/QĐ-UBND ngày 20/12/2016  
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*

**Phần Mở đầu**

1. Sự cần thiết điều chỉnh, bổ sung quy hoạch.
2. Căn cứ điều chỉnh, bổ sung quy hoạch.
3. Phạm vi và mục tiêu điều chỉnh, bổ sung quy hoạch.
4. Nhiệm vụ thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch

**Phần I. Tổng quan điều kiện tự nhiên, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang**

1. Điều kiện tự nhiên
2. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội

**Phần II. Đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch kỳ trước và thực trạng hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

- I. Đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch kỳ trước
  1. Kết quả đạt được
  2. Tồn tại, hạn chế
  3. Nguyên nhân

**II. Đánh giá thực trạng hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

1. Khái quát về tiềm năng, nguồn tài nguyên khoáng sản
  - 1.1. Khoáng sản nhiên liệu
  - 1.2. Khoáng sản kim loại
  - 1.3. Khoáng chất công nghiệp
  - 1.4. Vật liệu xây dựng
  - 1.5. Khoáng sản khác
2. Hiện trạng hoạt động thăm dò khoáng sản
3. Hiện trạng khai thác khoáng sản
4. Hiện trạng chế biến khoáng sản
5. Hiện trạng sử dụng khoáng sản trên địa bàn
6. Khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản
7. Đánh giá tồn tại, hạn chế đến lĩnh vực bảo vệ môi trường.

### **Phần III. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội và dự báo các yếu tố tác động đến hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang**

#### **I. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020.**

1. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội (các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu đến năm 2020)

2. Định hướng phát triển các ngành và lĩnh vực chủ yếu.

#### **II. Dự báo các yếu tố tác động đến hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang**

1. Bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội và diễn biến thị trường nguyên liệu khoáng sản trong nước, quốc tế

2. Tác động từ các ngành sản xuất kinh doanh trên địa bàn

3. Tác động từ xu thế phát triển công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản của cả nước

4. Quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về thăm dò khai thác khoáng sản

5. Dự báo nhu cầu sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn đến 2020, tầm nhìn đến năm 2030

### **Phần IV. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

#### **I. Quan điểm quy hoạch**

#### **II. Mục tiêu quy hoạch**

#### **III. Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

1. Quy hoạch thăm dò khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

Quy hoạch thăm dò phân chia quy hoạch theo từng nhóm khoáng sản, từng mỏ cụ thể:

1.1. Nhóm khoáng sản kim loại (sắt, đồng, vàng,...)

1.2. Nhóm khoáng sản nhiên liệu (than)

1.3. Nhóm khoáng chất

1.4. Nhóm khoáng sản làm vật liệu xây dựng (Sét gạch ngói, cát, sỏi, đá làm vật liệu xây dựng, đất san lấp,...).

1.5. Khoáng sản khác còn lại.

2. Quy hoạch khai thác khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

Quy hoạch khai thác khoáng sản xác định tọa độ, ranh giới, quy mô, công suất khai thác, yêu cầu về công nghệ khai thác, chi tiết từng nhóm, từng điểm mỏ cụ thể:

2.1. Nhóm khoáng sản kim loại (sắt, đồng, vàng,...)

2.2. Nhóm khoáng sản nhiên liệu (than)

2.3. Nhóm khoáng chất

2.4. Nhóm khoáng sản làm vật liệu xây dựng (Sét gạch ngói, cát, sỏi, đá làm vật liệu xây dựng, đất san lấp,...).

2.5. Khoáng sản khác còn lại.

3. Quy hoạch các cơ sở chế biến khoáng sản tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

4. Quy hoạch các khu vực mỏ, loại khoáng sản phân tán nhỏ lẻ, khu vực khoáng sản đấu giá, không đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tiến độ thăm dò, khai thác.

4.1. Quy hoạch các điểm mỏ đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định điểm mỏ phân tán nhỏ lẻ

4.2. Quy hoạch các điểm mỏ khoáng sản đấu giá quyền khai thác khoáng sản

4.3. Quy hoạch các điểm mỏ khoáng sản không đấu giá quyền khai thác khoáng sản

4.4. Danh mục các điểm mỏ thuộc thẩm quyền Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép phục vụ kinh tế - xã hội của tỉnh

5. Tổng hợp dự án chủ yếu, nhu cầu vốn đầu tư và nguồn vốn thực hiện quy hoạch

IV. Đánh giá tác động của điều chỉnh quy hoạch đến kinh tế - xã hội và môi trường

## **Phần V. Các giải pháp và tổ chức thực hiện quy hoạch**

I. Các giải pháp thực hiện quy hoạch

1. Giải pháp về tăng cường quản lý nhà nước

2. Giải pháp về huy động vốn đầu tư

3. Giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực

4. Giải pháp về khoa học công nghệ, môi trường

5. Giải pháp về cơ chế, chính sách

II. Tổ chức thực hiện quy hoạch

**Kết luận và kiến nghị./.**